| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LỘC BÌNH**<br>**TỈNH LẠNG SƠN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 62/2024/HS-ST
Ngày 29-11-2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thúy Huyền.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Lê Minh Tuấn và bà Vi Thị Hoà.

***- Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Nhật Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà***: Ông Hoàng Chí Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024 tại Nhà văn hoá Khu phố 2, thị trấn Na Dương, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Lường Văn Q, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 29/7/1987 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn L và bà Hoàng Thị H (đều đã chết); có vợ là Hứa Thị B, sinh năm 1992; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1987; địa chỉ: Khu N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lường Văn Q là người nghiện ma túy và sống lệ thuộc vào ma túy từ năm 2015 đến nay, không có việc làm ổn định. Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 18/7/2024, Lường Văn Q nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng nên một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12L1-09115 đi từ nhà đến thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn

để tìm mua ma tuý. Khi đi đến khu vực gần cửa hàng kinh doanh xăng dầu thị trấn Đ, huyện C, Lường Văn Q gặp một người đàn ông lạ mặt (không biết họ tên, tuổi, địa chỉ) do nhìn người đàn ông có đặc điểm giống người nghiện ma tuý nên Lường Văn Q tiến lại gần và hỏi "*Anh có ma tuý bán không, bán cho em một triệu rưỡi"* thì người đàn ông trả lời *"Có"* và đồng ý bán ma tuý cho Lường Văn Q. Lường Văn Q đã đưa cho người đàn ông đó số tiền 1.500.000 đồng, người đàn ông nhận tiền rồi lấy từ trong túi quần ra 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất ma tuý Heroin đưa cho Lường Văn Q. Sau khi mua được ma tuý Lường Văn Q mở yên xe mô tô ra và cất giấu gói ma tuý vừa mua được vào mặt dưới của yên xe rồi điều khiển xe mô tô quay trở về nhà. Khoảng 12 giờ 40 phút cùng ngày, khi Lường Văn Q đang đi đến khu vực M, thị trấn L, huyện L thì bị tổ công tác của Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tiến hành dừng xe, kiểm tra người và phương tiện đã phát hiện, thu giữ toàn bộ gói ma tuý của Lường Văn Q. Lường Văn Q cùng tang vật được đưa đến trụ sở Công an huyện Lộc Bình lập biên bản, làm rõ sự việc.

Tại bản kết luận giám định số 807/KL-KTHS ngày 20/7/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: Chất bột màu trắng bên trong gói nilon màu trắng thu giữ của Lường Văn Q khi bị bắt quả tang ngày 18/7/2024 gửi giám định là chất ma túy Heroin, có khối lượng 1,648 gam (đã trừ bì).

Vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) phong bì ghi chữ "*Đồ vật, tài liệu thu giữ của Lường Văn Q khi bắt quả tang ngày 18/7/2024"* (cũ), được dán kín, niêm phong bằng chữ ký cùng tên giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (Một) gói giấy đựng 1,582 gam chất ma túy Heroin *(phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết)* và vỏ gói giấy (cũ); 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại NOUVO, màu đỏ, biển kiểm soát 12L1-09115, số khung 9210EY007579, số loại E3R7E007587, tình trạng xe cũ, đã qua sử dụng; 01 điện thoại OPPO A3S, màu đỏ, số IMEI1: 866531047019457, số IMEI2: 86653104709440, tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng.

Bản Cáo trạng số: 52/CT-VKSLB ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lường Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo Lường Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị T vắng mặt tại phiên toà, lời khai trong hồ sơ thể hiện: Trước đây bà đã từng sở hữu chiếc xe mô tô hiệu YAMAHA, loại Novo biển kiểm soát 12L1-09115 vào khoảng thời gian từ năm 2015 đến khoảng tháng 10/2023. Chiếc xe đó là do bà mua được tại một cửa hàng ở khu vực đường T, thành phố L với giá 36.000.000 đồng (có làm giấy tờ mua bán nhưng đã mất), đăng ký xe mang tên bà. Sau đó bà đã bán xe mô tô trên cho người đàn ông tên Q (thoả thuận miệng, không làm giấy tờ gì), đến nay chiếc xe mô tô đó bà không còn sở hữu, bà không có yêu cầu đề nghị gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lường Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù đến 02 (hai) năm tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định và các vỏ bao gói là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng. Trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại NOUVO, màu đỏ, biển kiểm soát 12L1-09115, số khung 9210EY007579, số loại E3R7E007587, tình trạng xe cũ, đã qua sử dụng và 01 điện thoại OPPO A3S, màu đỏ, số IMEI1: 866531047019457, số IMEI2: 86653104709440, tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng, do không liên quan đến hành vi phạm tội. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị T, hồ sơ thể hiện đã có lời khai. Xét thấy, việc vắng mặt của bà không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 18/7/2024, tổ công tác Công an huyện Lộc Bình đang làm nhiệm vụ tại khu vực khu M, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Lường Văn Q có hành vi Tàng trữ trái phép 01 (một) gói chất ma túy Heroin có tổng khối lượng 1,648 gam (đã trừ bì). Số ma túy trên được Lường Văn Q mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ với giá 1.500.000 đồng (một triệu

năm trăm nghìn đồng), mục đích mua về để sử dụng. Hành vi của bị cáo Lường Văn Q đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo biết việc Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện để thoả mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Nhà nước nghiêm cấm việc sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma tuý từ năm 2015 cho đến nay, bản thân bị lệ thuộc vào chất ma tuý Heroin, là người có nhân thân không tốt.

[6] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nên cần có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ phần nào hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh, lời khai tại phiên toà bị cáo nghiện ma tuý, không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với 1,582 gam chất ma túy Heroin (*phần hao hụt là do dùng làm mẫu giám định hết*) và các vỏ bao gói cũ đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong ghi chữ "Đồ vật, tài liệu thu giữ của Lường Văn Q ngày 18/7/2024" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành, vật không có giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định. Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại NOUVO, màu đỏ, có Biển kiểm soát 12L1-09115, số khung 9210EY007579, số loại E3R7E007587, tình trạng xe cũ, đã qua sử dụng và 01 điện thoại OPPO A3S, màu đỏ, số IMEI1: 866531047019457, số IMEI2: 86653104709440, tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng.

Xác định xe mô tô và điện thoại không có liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo, tuyên trả lại cho bị cáo.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lường Văn Q tại thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh, làm rõ để xử lý trong vụ án, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Lường Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

**1.** Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lường Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

**2.** Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lường Văn Q 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/7/2024.

**3.** Xử lý vật chứng:

**3.1.** Tịch thu, tiêu hủy 1.582 gam chất ma túy Heroin (*phần hao hụt là do dùng làm mẫu giám định hết*) và các vỏ bao gói cũ đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong ghi chữ "*Đồ vật, tài liệu thu giữ của Lường Văn Q ngày 18/7/2024*" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới.

**3.2.** Trả lại cho bị cáo Lường Văn Q 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại NOUVO, màu đỏ, có Biển kiểm soát 12L1-09115, số khung 9210EY007579, số loại E3R7E007587, tình trạng xe cũ, đã qua sử dụng và 01 điện thoại OPPO A3S,

màu đỏ, số IMEI1: 866531047019457, số IMEI2: 86653104709440, tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng.

*(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/10/2024 ).*

**4.** Án phí: Bị cáo Lường Văn Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

**5.** Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Minh Tuấn** **Vi Thị Hoà** **Nguyễn Thúy Huyền**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h.Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thúy Huyền**